

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

"Phiên 25.06 ghi nhận diễn biến giao dịch khá thận trọng, chỉ số hầu như đi ngang quanh mức tham chiếu hoặc giảm điểm nhẹ. Trong phiên giao dịch này, gần như không có cổ phiếu vốn hóa lớn nào dẫn dắt thị trường. Nhìn chung, diễn biến của VN-Index trong phiên giao dịch này khá tương đồng với thị trường chứng khoán Mỹ trong bối cảnh nhà đầu tư đang hồi hộp chờ đợi kết quả cuộc họp G-20 giữa Mỹ - Trung vào cuối tuần này. Tổng kết, chỉ số VN-Index giảm 2.72 điểm (-0.28 %) bởi ảnh hưởng tiêu cực từ một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, GAS & BID. Thanh khoản thị trường ghi nhận 189.25 triệu cổ phiếu khớp lệnh, tương đương với tổng giá trị hơn 4,050 tỷ VND. Trong đó, giá trị giao dịch thỏa thuận là hơn 1,100 tỷ VND, chiếm 27.16% tổng giá trị giao dịch. Độ rộng thị trường ghi nhận 155 mã tăng giá trong khi số mã giảm giá là 252 mã. Khôi ngoại trong phiên giao dịch này đã tiếp tục bán ròng gần 61.27 tỷ VND. Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai đã thu hẹp lại mức chênh lệch basic dương từ 6 cho tới 15 điểm so với chỉ số cơ sở, phản ánh sự thay đổi từ tâm lý lạc quan & tích cực sang thận trọng.

Sàn	HSX	HNX
Đóng cửa	960.13	104.15
+/- (Điểm)	-2.72	-0.63
GTGD (Tỷ đồng)	3,610.12	449.16
NĐTNN	Bán ròng	Bán ròng
GT NĐTNN Mua/Bán ròng (Tỷ đồng)	-57.71	-3.56
NĐTNN Mua ròng nhiều nhất (Mã/Tỷ đồng)	E1VFN30 (+27.43)	BCC (+0.14)
NĐTNN Bán ròng nhiều nhất (Mã/Tỷ đồng)	SBT (-26.82)	INN (-0.86)

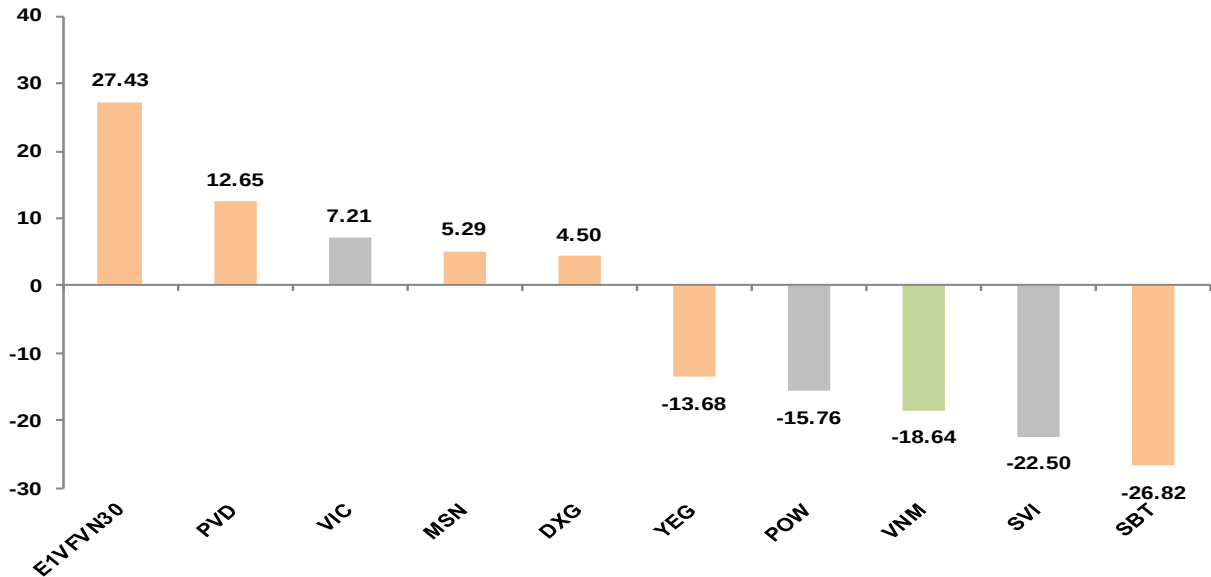
Trung Tâm Nghiên Cứu & Phân Tích Chứng Khoán
VietinBank Securities

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

Top 10 Mã CP có KLGD lớn nhất (Triệu cp)

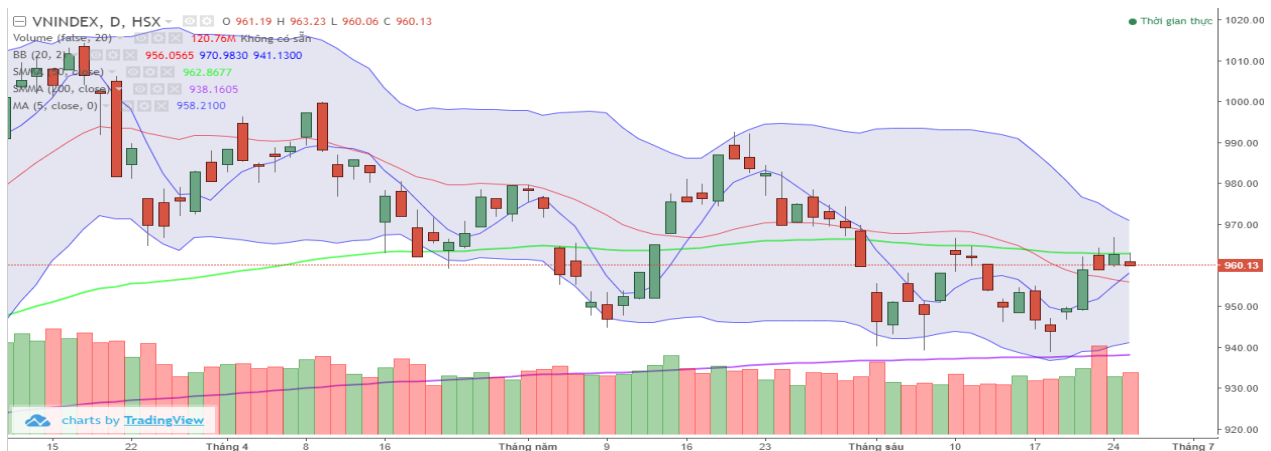


Top 5 Mã CP NĐTNN Mua - Bán ròng (Tỷ VND)



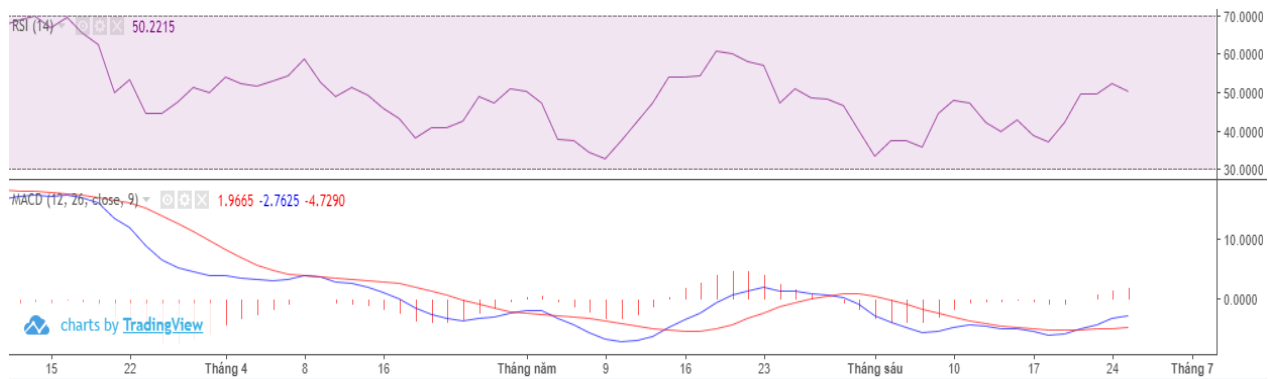
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT TTCK 25/06/2019

Chỉ số VN-Index đang thiếu động lực để có thể bứt phá vượt lên ngưỡng kháng cự trung hạn 962 – 963 điểm của đường SMA 50 (màu xanh lá cây). Điểm đáng chú ý không phải là áp lực bán tại vùng điểm này quá lớn mà là do sự thận trọng của dòng tiền, dè dặt trong việc tham gia vào thị trường.



Chỉ báo RSI cho tín hiệu hơi bị suy yếu đi khi xuống dưới đường trung bình 50 trong bối cảnh dòng tiền đang tỏ ra thận trọng hơn.

Chỉ báo động lượng MACD vẫn tiếp tục duy trì tín hiệu lạc quan khi tiếp tục hướng lên vượt đường 0 cho thấy nhịp hồi phục và tăng điểm này vẫn có thể được duy trì.



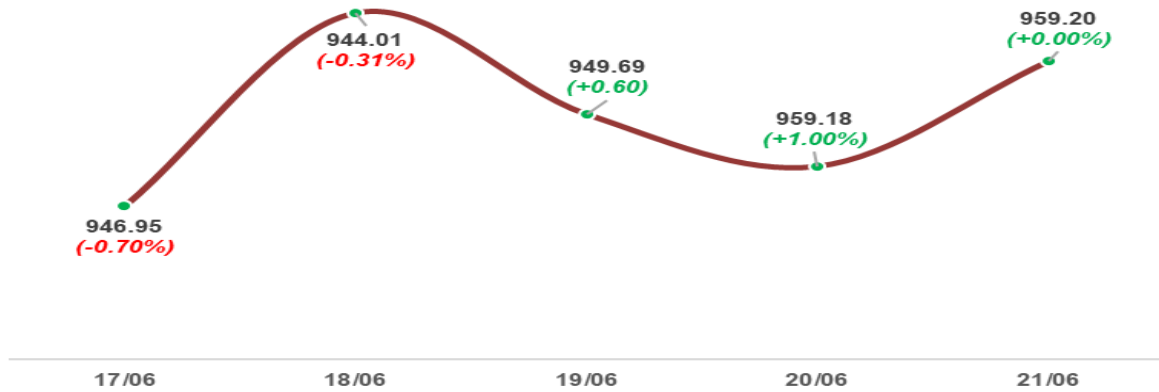
Kết luận: Chỉ số VN-Index đang gặp thử thách tại vùng kháng cự trung hạn 962 – 963 điểm với áp lực bán không quá lớn nhưng lực cầu mua vào là không tương xứng và có phần thận trọng. CTS nhận định thị trường vẫn đang duy trì được nhịp tăng điểm hiện tại nhưng yếu tố ngăn cản đà tăng của chỉ số là tâm lý thận trọng của giới đầu tư trước khi xuất hiện các thông tin hỗ trợ tích cực và rõ ràng hơn. Do đó, có khả năng cao chỉ số VN-Index trong tuần giao dịch này sẽ đi ngang tích lũy trong vùng 955 – 962 điểm.

Tổng quan tín hiệu kỹ thuật VN-Index:

- Xu hướng ngắn hạn: **Trung tính**
- Xu hướng trung hạn: **Trung tính**
- Xu hướng dài hạn: **Tích cực**
- Xu hướng vận động hiện tại: **Đi ngang & tích lũy biên độ hẹp**
- Tình trạng thị trường: **Trung tính**
- Rủi ro biến động mạnh: **Thấp – Trung bình**
- Biên độ giao động trong phiên: **3 – 7 điểm**
- Ngưỡng kháng cự: **963 (kháng cự trung hạn) & 973**
- Ngưỡng hỗ trợ: **955 (hỗ trợ mạnh dài hạn)**

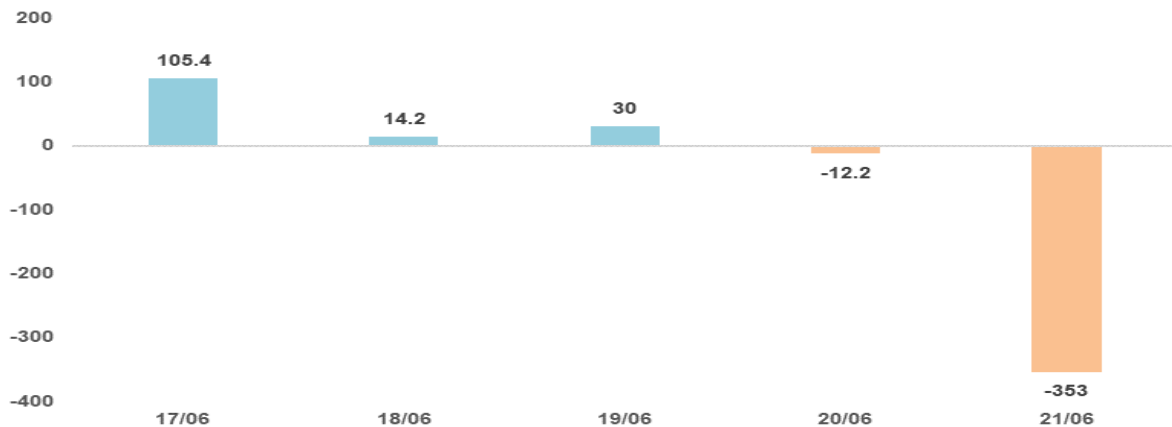
TỔNG KẾT TTCK TUẦN 17 – 21/06/2019

Diễn biến VN-Index tuần 17 - 21/06



NĐTNN MUA RÒNG				NĐTNN BÁN RÒNG			
Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/-% giá	Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/-% giá
POW	8.67	+133.43	-3.45%	VHM	2.20	-172.72	+0.64%
E1VFN30	8.44	+121.56	+1.55%	STB	11.59	-132.73	+0.00%
BVH	0.91	+72.39	-1.24%	DPM	6.19	-98.97	-3.03%
HPG	2.32	+55.06	+5.57%	SBT	3.72	-63.65	-0.58%
VJC	0.44	+54.43	+2.75%	NVL	0.99	-56.60	-1.38%
KBC	1.89	+26.88	-1.73%	HNG	2.89	-45.12	+2.63%
VGC	0.99	+20.76	+4.75%	HDB	1.53	-40.69	+0.38%
VCB	0.28	+20.19	+2.60%	EIB	2.21	-40.36	-1.35%
MSN	0.22	+18.35	+0.60%	YEG	0.43	-37.34	-4.68%
GAS	0.17	+17.49	+3.53%	TCH	1.79	-36.05	-5.85%

Giao dịch khối ngoại 17 - 21/06 (Tỷ VNĐ)



TỰ DOANH MUA RÒNG				TỰ DOANH BÁN RÒNG			
Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/- % giá	Mã	Khối lượng (triệu CP)	Giá trị (tỷ VNĐ)	+/- % giá
VIC	1.06	+120.99	+0.00%	E1VFN30	9.46	-136.34	+1.55%
EIB	3.87	+70.79	-1.35%	VHM	0.47	-58.95	+1.46%
MWG	0.39	+35.48	+3.64%	HPG	2.36	-55.87	+5.57%
VHM	0.38	+29.48	+0.64%	VPB	2.66	-51.35	+3.76%
HPG	0.98	+23.14	+5.57%	TCB	2.36	-49.08	+0.00%
VNM	0.17	+20.87	+1.46%	VIC	0.38	-43.38	+0.00%
TCB	0.87	+18.04	+0.00%	FPT	0.65	-29.43	+3.06%
MSN	0.19	+16.31	+0.60%	MSN	0.31	-26.02	+0.60%
VPB	0.76	+14.62	+3.76%	VHM	0.32	-25.18	+0.64%
MBB	0.63	+13.45	+2.90%	VCB	0.32	-22.78	+2.60%

